

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRẺ MẪU GIÁO 4-5 TUỔI
THÁNG 01 - NĂM HỌC 2024-2025

Mục tiêu giáo dục tháng	Nội dung giáo dục tháng	Hình thức		
		Sinh hoạt	Giờ học	Chủ đề
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
1. Phát triển vận động:				
1.1 Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				
- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.(MT1)	- Hô hấp: thổi nơ bay	TDS		
	- Tay: Hai tay đưa ra trước, lên cao (kết hợp với cờ, nơ...).	TDS		
	- Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau	TDS		
	- Chân: + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ	TDS		
1.2 Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động:				
Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các bài tập tổng hợp. .(MT2)	- Ném trúng đích thẳng đứng		2	
	- Bò đích đích qua 5 điểm			
	- Chuyển bóng qua đầu qua chân		1	
	- Bật qua vật cản cao 10 - 15 cm		1	
1.3 Tập các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ:				
Trẻ thực hiện được các vận động. (MT3.1)	-Trẻ cuộn - xoay tròn cổ tay. - Trẻ gập, mở, các ngón tay.	VCTL		
Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong 1 số hoạt động. (MT3.2)	Tô, vẽ hình người, nhà, cây	VCTL		
- Trẻ cắt thành thạo theo đường thẳng. (MT3.3)	- Sử dụng bút, kéo - Xé, cắt theo đường thẳng	VCTL HĐC		
- Trẻ xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. (MT3.4)	- Lắp ghép hình (Cả năm)	VCTL		
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:				

2.1 Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng với sức khỏe				
Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng với sức khỏe. (MT4)	- Nhận biết tên một số món ăn hằng ngày	ĂN		
2.2 Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt				
Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở. (MT5.1)	- Biết luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Biết cách đánh răng, lau mặt, súc miệng	VS		
Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. (MT5.3)	Biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn	ĂN		
2.3 Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe				
Trẻ chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...(MT6.2)	- Biết ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...	ĂN		
Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. (MT6.4)	Trẻ nhận biết trang phục theo thời tiết (mùa lạnh, mùa nóng)	TCS		
2.4 Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh				
Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở. (MT7.3) Trẻ biết ứng xử khi gặp người lạ	Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp (không cho người lạ vào nhà)	ĂN	1	
II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
1. Khám phá khoa học :				
-Trẻ phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu. (MT1.5)	Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây gần gũi. Ví dụ: tưới cây, bón phân, nhặt lá vàng cho cây...	VCNT		
	- Tìm hiểu cây thân cỏ và cây thân gỗ		1	
Trẻ thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... (MT3.2)	Phối hợp trong nhóm khi chơi: Chia sẻ/ lắng nghe/ chấp thuận ý tưởng của bạn; Phối hợp hành động phù hợp tình huống chơi - Cùng kết thúc, thu dọn đồ chơi. - Thuộc các bài hát về cây, con vật, gia đình, bạn bè, lớp học... - Biết vẽ, xé, dán, nặn, ghép hình....để tạo thành nhiều sản phẩm khác nhau	VCTL		

	như: cây cối, con vật, đồ dùng, đồ chơi...			
2. LQ với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán:				
Nhận biết số đếm, số lượng				
Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?... (MT4.1)	- Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5		1	
Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.(MT4.2)	Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng	VCTL		
So sánh hai đối tượng. (MT6)	So sánh 3 đối tượng về kích thước, chiều cao (to - nhỏ, cao - thấp, bằng nhau)		2	
Nhận biết hình dạng. (MT7.2)	Trẻ sử dụng các vật liệu khác nhau và lắp ghép các hình hình học để tạo các hình mới đơn giản theo ý thích và theo yêu cầu. (lắp ghép các hình hình học để tạo thành hình khác)		1	
Khám phá xã hội				
Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh				
Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội. (MT11)	Tìm hiểu các hoạt động ngày tết Lễ hội mừng xuân		1	
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
1. Nghe hiểu lời nói				
Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại. (MT1.3)	Biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.			
Trẻ nghe và hiểu nội dung truyện kể. (MT1.3.2)	- Truyện “Sự tích hoa hồng” - Truyện “Cây táo” - Truyện “ Củ cải trắng”		1 1 2	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày.				
Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được. (MT2.1)	Biết phát âm các tiếng của tiếng Việt, phát âm rõ các tiếng của âm khó	HĐC		
Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm. (MT2.2)	Biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	VCTL		
Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... (MT2.5)	Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao (Về trái cây)	HĐC		
Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ	Bắt chước giọng nói, điệu bộ của các	VCTL		

của nhân vật trong truyện. (MT2.7)	nhân vật trong truyện đã được nghe			
3. Làm quen với việc đọc – viết.				
Trẻ cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”). (MT3.3)	Đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	HĐC		
Trẻ sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng. (MT3.5)	- Biết ngồi vẽ, tô màu, cầm bút đúng cách	VCTL		
IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI				
Thể hiện sự tự tin, tự lực				
Mạnh dạn tự tin trong sinh hoạt, trong giao tiếp, mạnh dạn chia sẻ thông tin bản thân với mọi người	Mạnh dạn tự tin trong sinh hoạt, trong giao tiếp, mạnh dạn chia sẻ thông tin bản thân với mọi người (Dạy trẻ tự tin mạnh dạn nơi đông người)	SHC		
Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.				
Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên. (MT3.1)	- Quan tâm, an ủi bạn bè, người thân khi họ bị ốm, mệt hoặc buồn rầu bằng lời nói, cử chỉ	VCTL		
Quan tâm đến môi trường				
Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc. (MT5.1)	Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc - Chăm sóc và bảo vệ cây xanh - Tái sử dụng giấy trong trường học - Giữ gìn vệ sinh môi trường		1 1 1	
Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.				
Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ. (MT4.1)	Ứng xử văn minh nơi công cộng		1	
Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói. (MT4.3)	Lắng nghe ý kiến của người khác trong các hoạt động tập thể	TCS		
Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động	Biết rủ bạn cùng chơi, thỏa thuận về trò chơi, cùng nhau chuẩn bị đồ dùng	VCTL		

chung (chơi, trực nhật ...). (MT4.4)	đồ chơi, nơi chơi... cho trò chơi chung			
V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ				
1. Cảm nhận cái đẹp và thể hiện cảm xúc trước cái đẹp của sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật:				
Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. (MT1.2)	Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc	VCTL		
Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình. (MT1.3)	Vui sướng, ngắm nhìn, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật của sản phẩm tạo hình (Về hình dáng, màu sắc của sản phẩm tạo hình.)	VCTL		
2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình :				
Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ... (MT2.1)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. + Múa minh họa bài “Hoa trường em”.		1	
Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). (MT2.2)	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài hát “Quả” -Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “Bầu và bí”, “ Lý cây xanh”		3	
Trẻ xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. (MT2.4.2)	Biết sử dụng các kỹ năng cắt để tạo ra sản phẩm.	VCTL HĐC		
Trẻ làm lồm, dõ bẹt, bẻloe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. (MT2.4.3)	- Biết sử dụng các kỹ năng nặn (làm lồm, dõ bẹt, bẻloe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn...) để tạo ra sản phẩm có nhiều chi tiết. (Tạo hình từ hạt gạo) - Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm (Gấp hoa tulip, vẽ cây xanh)	VCTL	1 2	
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật				
Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. (MT3.3)	Tạo ra các sản phẩm theo ý tưởng. Nói lên được ý tưởng tạo hình của mình.	VCTL		

Trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình. (MT3.4)	Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	VCTL		
--	-------------------------------	------	--	--